CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 148/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 04 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **02/5/2019** **Tuần : 18**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 5/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.30	≤2	3/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.73	6,5-8,5	3/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	94	≤300	3/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	390.0	≤1000	3/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	184.6	≤250	3/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	3/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤0,3	3/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.45	≤50	3/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.011	≤3	3/5/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	29	≤250	3/5/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.16	≤2	3/5/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	3/5/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	3/5/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	3/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC
M.S.C.N: 0400101066 - C.T.C.P - XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM
PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 156/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **06/5/2019** **Tuần : 19**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 5/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	7/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	7/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.72	≤2	7/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.79	6,5-8,5	7/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	96	≤300	7/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	393.0	≤1000	7/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	191.7	≤250	7/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.06	≤0,3	7/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	7/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.55	≤50	7/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.015	≤3	7/5/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	30	≤250	7/5/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.96	≤2	7/5/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	7/5/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	7/5/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	7/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 163/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC CẦU ĐỎ**
Ngày lấy mẫu : **13/5/2019** **Tuần** : **20**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **5/2019**
Người lấy mẫu : **Huỳnh Thị Phương Thảo**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	14/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	14/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.84	≤2	14/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.75	6,5-8,5	14/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	38	≤300	14/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	50.2	≤1000	14/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	21.3	≤250	14/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.08	≤0,3	14/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.001	≤0,3	14/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	1.01	≤50	14/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.029	≤3	14/5/2019
12	Hàm lượng Amoni	mg/l	HACH DR/2011	0.04	≤3	14/5/2019
13	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	7	≤250	14/5/2019
14	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.80	≤2	14/5/2019
15	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	14/5/2019
16	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	14/5/2019
17	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	14/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM
PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 149/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 04 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **02/5/2019** **Tuần : 18**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 5/2019**
Người lấy mẫu : **Phạm Thị Thúy**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	3/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	3/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.39	≤2	3/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.77	6,5-8,5	3/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	86	≤300	3/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	325.0	≤1000	3/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	156.2	≤250	3/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	3/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.004	≤0,3	3/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.41	≤50	3/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.012	≤3	3/5/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	30	≤250	3/5/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.48	≤2	3/5/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	3/5/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	3/5/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	3/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-011-C.T.C.P. XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 157/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **06/5/2019** **Tuần** : **19**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng** : **5/2019**
Người lấy mẫu : **Phạm Thị Thúy**
Người kiểm tra : **Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	7/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	7/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	0.49	≤2	7/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.84	6,5-8,5	7/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	96	≤300	7/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	385.5	≤1000	7/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	191.7	≤250	7/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.08	≤0,3	7/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.006	≤0,3	7/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	0.51	≤50	7/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.014	≤3	7/5/2019
12	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	29	≤250	7/5/2019
13	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.64	≤2	7/5/2019
14	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	7/5/2019
15	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	7/5/2019
16	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	7/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-01-C.T.C. XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG
XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH
Số: 164/SXN-CLNNM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 15 tháng 5 năm 2019

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : **NƯỚC SAU XỬ LÝ CỦA NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY**
Ngày lấy mẫu : **13/5/2019** **Tuần : 20**
Lượng mẫu : **01 bình 500ml** **Tháng : 5/2019**
Người lấy mẫu : **Phạm Thị Thúy**
Người kiểm tra : Nguyễn Thị Nhật Huy - Nguyễn Đình Hiếu - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Màu sắc	Pt-Co	HACH DR/2010	0	≤15	14/5/2019
2	Mùi vị		Cảm quan	0	Không mùi, vị lạ	14/5/2019
3	Độ đục	NTU	HACH 2100Q	1.04	≤2	14/5/2019
4	pH	pH	HACH HQ411d	6.71	6,5-8,5	14/5/2019
5	Độ cứng, tính theo $CaCO_3$	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	40	≤300	14/5/2019
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	mg/l	HACH HQ14d	52.3	≤1000	14/5/2019
7	Hàm lượng Clorua	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	21.3	≤250	14/5/2019
8	Hàm lượng Sắt tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.07	≤0,3	14/5/2019
9	Hàm lượng Mangan tổng số	mg/l	HACH DR/2010	0.001	≤0,3	14/5/2019
10	Hàm lượng Nitrat	mg/l	HACH DR/2010	1.13	≤50	14/5/2019
11	Hàm lượng Nitrit	mg/l	HACH DR/2010	0.031	≤3	14/5/2019
12	Hàm lượng Amoni	mg/l	HACH DR/2010	0.030	≤3	14/5/2019
13	Hàm lượng Sunphat	mg/l	HACH DR/2010	7	≤250	14/5/2019
14	Chỉ số Pecmanganat	mg/l	Chuẩn độ/ PP nội bộ	0.64	≤2	14/5/2019
15	Coliform tổng số	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	14/5/2019
16	E. coli	Vi khuẩn/ 100ml	HACH/ PP nội bộ	0	0	14/5/2019
17	Clo dư	mg/l	PP so màu	0.50	0,3 - 0,5	14/5/2019

*** Ghi chú:**
- Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc Xí nghiệp Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01:2009/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống do Bộ Y tế ban hành.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0400101066-01 C.T.C.P XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT NƯỚC SẠCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HUNG